

## KẾ HOẠCH

### **Cải cách hành chính Nhà nước xã Trần Ninh giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch 11/KH-UBND, ngày 14/01/2022 của UBND huyện Văn Quan về việc ban hành kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước huyện Văn Quan giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước xã Trần Ninh giai đoạn 2021-2025 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch 11/KH-UBND, ngày 14/01/2022 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước huyện Văn Quan giai đoạn 2021-2025.

##### **2. Yêu cầu**

2.1. Các nội dung CCHC được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn; tập trung CCHC vào một số lĩnh vực khó, phức tạp để thay đổi mang tính đột phá với các chỉ tiêu có tính phấn đấu cao; gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo, đổi mới lề lối làm việc trên cơ sở **tăng cường** ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong **một số lĩnh vực** chuyên môn; **đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**.

2.2. CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan.

2.3. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan và người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai thực hiện CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao các chỉ số đánh giá tỉnh, huyện.

2.4. Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC thực sự là khâu đột phá.

#### **II. MỤC TIÊU**

## 1. Mục tiêu chung

1.1. Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo, phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân giai đoạn 2021-2025.

1.2. Kết thúc giai đoạn, Chỉ số SIPAS đạt tối thiểu 85%; mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ y tế, giáo dục đạt tối thiểu 85%;

## 2. Mục tiêu cụ thể

### 2.1. Về cải cách thể chế:

- Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo.

- Thực hiện tốt cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng chính quyền điện tử, nền kinh tế số và xã hội số.

### 2.2. Về cải cách thủ tục hành chính:

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Tiếp tục rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các TTHC có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.<sup>1</sup>

- 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 20% trở lên.

- Trên 99% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 98%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 80%.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan

---

<sup>1</sup> Theo Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Nhà nước kết nối, chia sẻ.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước**

Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước; đẩy mạnh phân cấp quản lý Nhà nước.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

4.1. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài; thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ.

4.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm theo quy định; 90% cán bộ, công chức có trình độ đại học trở lên.

### **5. Cải cách tài chính công**

Sử dụng ngân sách Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan.

### **6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

6.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

6.2. 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất; 35% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

6.3. 80% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh, xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

6.4. 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

6.5. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 40%; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

6.6. 100% chế độ báo cáo được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

1.1. Phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030.

1.2. Xây dựng kế hoạch CCHC hằng năm, trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và phân công tổ chức thực hiện. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ công tác CCHC theo Kế hoạch; ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

1.3. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, tự kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

1.4. Đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC; nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Đa dạng hóa các nội dung, tin tức về CCHC trên các phương tiện thông tin, truyền thông; tăng cường tuyên truyền tình hình, kết quả thực hiện CCHC. Phản ánh kết quả hoạt động của bộ phận một cửa cấp xã; kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân, doanh nghiệp về CCHC; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn.

1.5. Khuyến khích các cán bộ, công chức nghiên cứu, ứng dụng sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC tại cơ quan.

1.6. Tham quan, trao đổi, học tập kinh nghiệm tại các địa phương có điều kiện khác nhau trong nước nhằm tìm ra các giải pháp, mô hình mới, cách làm hay để tham mưu, áp dụng vào thực tiễn của xã.

## **2. Cải cách thể chế**

2.1. Tiếp tục rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp phát triển;

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong thực thi pháp luật; tăng cường vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong giám sát và thực thi pháp luật.

2.3. Thường xuyên kiểm tra, xử lý văn bản chưa phù hợp với quy định của pháp luật; rà soát văn bản quy phạm pháp luật của xã còn hiệu lực để xử lý...

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết hồ sơ TTHC;

3.2. Kịp thời công bố TTHC, danh mục TTHC, công khai quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và quy trình điện tử; bảo đảm rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và của từng cán bộ, công chức, viên chức trong quy trình giải quyết TTHC.

Công khai TTHC; địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị; tiến độ, kết quả giải quyết TTHC; kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC xã.

3.3. Rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất với tỉnh cắt giảm

TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

3.4. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là trang thiết bị công nghệ thông tin cho Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã để đáp ứng yêu cầu công tác giải quyết TTHC; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giao dịch, giải quyết TTHC.

Thường xuyên chấn chỉnh, nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính, ý thức, trách nhiệm, nâng cao chất lượng thực thi chính sách, pháp luật, xây dựng văn hóa đồng hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

3.5. Tham gia hoàn thiện Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Công dịch vụ công của tỉnh, đảm bảo hồ sơ giải quyết TTHC của đơn vị được luân chuyển trên môi trường điện tử; chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, kết nối hoàn chỉnh với Trung tâm dịch vụ Hành chính công của tỉnh, tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 với tỉnh lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định;

3.6. Đề ra giải pháp khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã tham gia thực hiện TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện; đảm bảo hiệu quả tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước**

4.1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy, hoàn thiện quy chế làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước phù hợp với lĩnh vực quản lý, điều hành; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

4.2. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số, hướng tới mục tiêu “Làm việc không giấy tờ; hội họp không tập trung; dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không dùng tiền mặt”.

4.3. Thực hiện việc đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

5.1. Tiếp tục đổi mới phương pháp đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; lượng hóa các tiêu chí đánh giá, lấy hiệu quả công việc làm tiêu chí lựa chọn nhân sự; có cơ chế khuyến khích, tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tận tụy phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5.2. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, tự kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

5.3. Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý Nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức.

5.4. Tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định liên quan đến văn hóa công vụ phù hợp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt, những cá nhân gương mẫu và xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.5. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ Nhân dân và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thường xuyên tự kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm...

## **6. Công tác cải cách tài chính công**

Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ;

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

7.1. Tập trung thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng và triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin một cách đồng bộ, thống nhất theo Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh và Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam theo lộ trình của tỉnh hướng dẫn.

7.2. Khai thác hiệu quả, sử dụng tất cả các chức năng của Hệ thống quản lý văn bản của xã triển khai phục vụ công tác quản lý, điều hành, tác nghiệp, trao đổi văn bản điện tử giữa các cấp chính quyền và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia; các quy trình xử lý văn bản được thực hiện trên môi trường mạng, chuyển hoàn toàn sang phương thức xử lý công việc “không giấy tờ”.

Duy trì, nâng cấp và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đảm bảo chất lượng, tốc độ, an toàn thông tin để tham gia các cuộc họp trực tuyến với cấp trên.

Thực hiện TTHC trong môi trường điện tử, số hóa, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình điện tử theo quy định; hình thành và liên thông các cơ sở dữ liệu giúp đơn giản hóa, tiết kiệm thời gian và chi phí, tăng sự hài lòng cho người dân,

doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính công, dịch vụ công.

7.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp. Tập huấn cho người dân, doanh nghiệp sử dụng, khai thác hiệu quả các tiện ích, các hệ thống thông tin, đặc biệt là các dịch vụ mới của chính quyền số dành cho người dân, doanh nghiệp.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành, được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công; từ nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Hằng năm tổ chức lập dự toán, gửi phòng Tài chính-Kế hoạch tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cải cách thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các bộ phận chuyên môn liên quan**

1.1. Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC này thành Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch CCHC hằng năm và bố trí kinh phí triển khai thực hiện.

1.2. Chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp đã nêu tại Kế hoạch này và chịu trách nhiệm về việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.3. Phổ biến, tuyên truyền kế hoạch CCHC của xã nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức đối với công tác CCHC, nhất là người đứng đầu cơ quan.

1.4. Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua văn phòng tổng hợp để báo cáo cấp trên) định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Các bộ phận được giao chủ trì các nhiệm vụ tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện theo quy định.

##### **3. Công chức Văn phòng – Thống kê**

Giúp UBND xã hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra thực hiện Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

##### **4. Công chức Tư pháp – Hộ tịch**

Phối hợp với các bộ phận có liên quan trong tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế.

Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây

dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

### **5. Công chức Tài chính – Kế toán**

Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công;

Tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hằng năm của đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

### **6. Công chức Văn hóa - Xã hội:**

Chủ trì, phối hợp các bộ phận có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC giai đoạn 2021-2025.

### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã.**

Thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ. tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia giám sát, phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, các bộ phận liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng nội vụ huyện (bc);
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UB MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các bộ phận liên quan;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Thị Thùy**